

Bản án số 38/2017/HSST
Ngày 22/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ
- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hà và ông Trần Thái Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông: Dương Văn Nhượng – Thư ký TAND huyện Krông Nô.

- Đại diện VKSND huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hữu, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/LTST-HS, ngày 31 tháng 10 năm 2017 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2017/HSST-QĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn B**, sinh năm 1987 tại Nam Định; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ B, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Trần Văn T (đã chết) và con bà Hoàng Thị H, sinh năm 1949; Tiền án: Không, Tiền sự: 02 tiền sự, cụ thể: Ngày 10/01/2014 bị công an huyện K xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác”; Ngày 17/6/2017 bị công an thị trấn Đ, huyện K xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/7/2017, hiện đang bị tạm gia tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Y T – sinh ngày 18/7/2000. Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

*** Người đại diện hợp pháp của anh Y T:** Bà H’ R (là mẹ đẻ của anh Y T). Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện K, Đắk Nông – vắng mặt.

*** Nguyên đơn dân sự:** Bệnh viện đa khoa huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Đ, chức vụ: Giám đốc (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Phan Văn T, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị T, địa chỉ: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn B là đối tượng đi lang thang và thường xuyên vào khuôn viên Bệnh viện đa khoa huyện K để ngủ. Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 21/6/2017 sau khi ngủ dậy, Trần Văn B đi bộ lên khu vực hành lang tầng 3 của bệnh viện. Khi đi ngang qua phòng công nghệ thông tin, nhìn qua cửa kính, Trần Văn B thấy trong phòng có 02 chiếc ti vi treo trên tường nhưng không có người trong phòng nên nảy sinh ý định trộm cắp ti vi bán lấy tiền tiêu xài. Trần Văn B dùng tay mở cửa thì cánh cửa mở ra nên Trần Văn B đã vào phòng gỡ 01 chiếc ti vi xuống, Trần Văn B ôm ti vi trước bụng rồi đi xuống cầu thang và ra khỏi cổng chính bệnh viện. Sau khi trộm được tivi Trần Văn B đã đi về hướng ngã tư Đ và bán chiếc tivi cho ông Phan Văn T giá 500.000 đồng. Ông Phan Văn T có hỏi nguồn gốc ti vi thì Trần Văn B trả lời ti vi gia đình màn hình hỏng nên đem bán, bán ti vi được tiền Trần Văn B đã tiêu xài vào mục đích cá nhân.

Sáng ngày 22/6/2017, Trần Văn B đi lang thang trong khu vực khuôn viên bệnh viện thì gặp anh Y T đang đi về hướng căng tin của bệnh viện. Trần Văn B hỏi mượn điện thoại của anh Y T để gọi cho bạn thì anh Y T đưa cho Trần Văn B mượn chiếc điện thoại hiệu Gionee F103. Sau khi gọi cho bạn, Trần Văn B bỏ vào túi quần rồi ra hướng cổng bệnh viện đi xe buýt lên chợ H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cầm cố chiếc điện thoại cho bà Nguyễn Thị T lấy 250.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá số 30/BB – KLĐG ngày 29/6/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Krông Nô, kết luận: Chiếc tivi nhãn hiệu Sam Sung 32 inch mã sản phẩm UA32J4003AKXXV có giá trị tại thời điểm ngày 21/6/2017 là 7.293.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá số 23/BB – KLĐG ngày 01/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Nô, kết luận: Chiếc điện thoại hiệu Gionee model F103 có giá trị tại thời điểm ngày 22/6/2017 là 667.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, đại diện nguyên đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Nô.

Bản cáo trạng số 38/CTr-VKS, ngày 31/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Trần Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Trần Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận VKSND huyện Krông Nô truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố hành vi của bị cáo Trần Văn B như bản cáo trạng số 38/CTr-VKS, ngày 31/10/2017. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm a khoản 1 điều 140; điểm

h, p khoản 1 điều 46; điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là từ 15 đến 21 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015:

+ Đối với 01 tivi nhãn hiệu Sam Sung 32 inch mã sản phẩm UA32J4003AKXXV của Bệnh viện đa khoa huyện K. Đối và 01 điện thoại hiệu Gionee F103 của anh Y T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Buộc bị cáo Trần Văn B phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn T số tiền 500.000 đồng, bà Nguyễn Thị T số tiền 250.000 đồng.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô ra quyết định xử lý vật chứng số 15/XLVC, ngày 17/8/2017 trả: 01 tivi nhãn hiệu Sam Sung 32 inch mã sản phẩm UA32J4003AKXXV cho Bệnh viện đa khoa huyện K; trả 01 điện thoại hiệu Gionee F103 cho anh Y T là các chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 21/6/2017, bị cáo Trần Văn B đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản tại phòng công nghệ thông tin Bệnh viện đa khoa huyện K và thực hiện hành vi trộm cắp 01 tivi nhãn hiệu Sam Sung 32 inch mã sản phẩm UA32J4003AKXXV, trị giá tivi tại thời điểm bị cáo Trần Văn B thực hiện hành vi trộm cắp là 7.293.000 đồng. Tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định: “1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm*”.

Sáng ngày 22/6/2017, bị cáo Trần Văn B mượn anh Y T 01 điện thoại hiệu Gionee F103 để gọi cho bạn. Do tin tưởng anh Y T đã cho bị cáo Trần Văn B mượn. Sau khi gọi cho bạn, bị cáo Trần Văn B đem cầm cố chiếc điện thoại lấy tiền, giá trị chiếc điện thoại tại thời điểm bị cáo Trần Văn B chiếm đoạt là 667.000 đồng. Trước khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp chiếc tivi nhãn hiệu Sam Sung 32 inch mã sản phẩm UA32J4003AKXXV của Bệnh viện đa khoa huyện K vào ngày 21/6/2017 và hành vi lợi dụng sự tin tưởng, mượn điện thoại hiệu Gionee F103 của anh Y T rồi đem cầm cố vào ngày 22/6/2017 thì bị cáo Trần Văn B có 02 tiền sự trong đó có 01 tiền sự liên quan đến xâm phạm quyền sở hữu của người khác, cụ thể: Ngày 17/6/2017 bị công an thị trấn Đ, huyện K xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo Trần Văn B chưa chấp hành nộp phạt vi phạm hành chính.

Tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định: *“1. Người nào có một trong những hành vi sau đây: Chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ bốn triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới bốn triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm:*

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó”. Từ những nhận định trên đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Xét đề nghị của đại diện VKS đối với việc xử lý bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng và an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc lợi dụng sơ hở, lợi dụng lòng tin của người người bị hại trong việc quản lý để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của bản thân. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Đối với ông Phan Văn T là người mua chiếc tivi do bị cáo Trần Văn B trộm cắp mà có và bà Nguyễn Thị T là người nhận cầm cố chiếc điện thoại do bị cáo Trần Văn B thực hiện hành vi mượn điện thoại của anh Y T. Tuy nhiên, ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị T không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Đối với việc bị cáo mua ma túy của một đối tượng không rõ lai lịch tại địa phận xã H, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để sử dụng không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

+ Đối với 01 tivi nhãn hiệu Sam Sung 32 inch mã sản phẩm UA32J4003AKXXV của Bệnh viện đa khoa huyện K. Đối với 01 điện thoại hiệu Gionee F103 của anh Y T là các chủ sở hữu hợp pháp đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Trong quá trình điều tra ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền ông, bà đã mua và cầm cố chiếc ti vi, điện thoại của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này của ông Phan Văn T, bà Nguyễn Thị T là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, cần buộc bị cáo Trần Văn B phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn T số tiền 500.000 đồng và bà Nguyễn Thị T số tiền 250.000 đồng mới bảo đảm quyền lợi cho đương sự.

[8] Về vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự và điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã ra quyết định xử lý vật chứng số 15/XLVC, ngày 17/8/2017 trả: 01 tivi nhãn hiệu Sam Sung 32 inch mã sản phẩm UA32J4003AKXXV cho Bệnh viện đa khoa huyện K; trả 01 điện thoại hiệu Gionee F103 cho anh Y T là các chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn B** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm a khoản 1 điều 140; các điểm h, p khoản 1 điều 46; điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn B** 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 06 (sáu) tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (13/7/2017).

* **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng điều 42 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Trần Văn B phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn T số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và bà Nguyễn Thị T số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

(Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu

thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015).

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô ra quyết định xử lý vật chứng số 15/XLVC, ngày 17/8/2017 trả: 01 tivi nhãn hiệu Sam Sung 32 inch mã sản phẩm UA32J4003AKXXV cho Bệnh viện đa khoa huyện K; trả 01 điện thoại hiệu Gionee F103 cho anh Y T là các chủ sở hữu hợp pháp.

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Văn B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

"Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở TP tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Công an huyện Krông Nô;
- Bộ phận HSNVCS (CA huyện);
- THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo; Người bị hại, Đại diện người bị hại;
- Nguyên đơn dân sự; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm

